

UBND TỈNH ĐỒNG THÁP
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

HỒ SƠ MỜI ĐẦU GIÁ

- **Tên tài sản đấu giá:** Quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (mỏ sét) thuộc ấp K12, xã Phú Hiệp, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đơn vị có tài sản đấu giá:** Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp.

- **Tổ chức đấu giá:** Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Trà Vinh.

Đồng Tháp, ngày 10 tháng 8 năm 2020 *Đinh*
GIÁM ĐỐC



Phan
Hồ Thanh Phương

I. Căn cứ pháp lý lập hồ sơ mời thầu giá

Căn cứ Luật đấu giá tài sản 2016;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tài chính, Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 1788/QĐ-UBND.HC ngày 31/12/2009 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc Phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường (cát, đất sét) và than bùn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 16/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc đấu giá thí điểm quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (mỏ sét) thuộc áp K12, xã Phú Hiệp, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ Quyết định số 1203/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp về việc phê duyệt Phương án đấu giá thí điểm quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ sét thuộc áp K12, xã Phú Hiệp, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ Quyết định số 698/QĐ-STNMT ngày 06/8/2020 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt kết quả lựa chọn thực hiện bán đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (mỏ sét) thuộc áp K12, xã Phú Hiệp, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

II. Nội dung hồ sơ mời thầu giá

1. Tên tài sản đấu giá: Quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (mỏ sét) thuộc áp K12, xã Phú Hiệp, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

2. Thông tin cơ bản về địa chất và khoáng sản; điều kiện khai thác của khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá; phương thức tham khảo thông tin, tài liệu có liên quan, hiện trạng về cơ sở hạ tầng, sử dụng đất khu vực có khoáng sản đưa ra bán đấu giá:

2.1. Thông tin cơ bản về vị trí, địa chất và khoáng sản

- Vị trí khu mỏ: Khu mỏ sét nằm ven kênh Phú Hiệp (kênh K12) thuộc ấp K12, xã Phú Hiệp, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Tọa độ khu vực mỏ: (kèm theo bản đồ khu vực)

Điểm	Tọa độ VN-2000 kinh tuyến trực 105^0, múi chiếu 30^0	
	X (m)	Y (m)
1	1193254,15	553792,39
2	1193658.309	554508.082
3	1193639.979	554518.687
4	1193916.136	555003.223
5	1193864.801	555032.307
6	1193225.511	553903.969
7	1193242.486	553894.130
8	1193201,37	553824,18
Diện tích: : 9,6 ha		

- Ranh giới mỏ:

+ Phía Bắc giáp: Đất dân

+ Phía Nam giáp: Kênh thủy lợi

+ Phía Tây giáp: Khu vực cấm khai thác và kênh Phú Hiệp

+ Phía Đông giáp: Đất dân.

- Hiện trạng sử dụng đất khu vực mỏ: Đất trồng lúa.

- Diện tích, trữ lượng và khoáng sản của khu mỏ: Khu mỏ đưa ra đấu giá chưa được thăm dò, đánh giá trữ lượng.

+ Diện tích khu mỏ: 9,6 ha.

+ Độ sâu tính trữ lượng: -3m. (Hệ cao độ quốc gia)

+ Tài nguyên dự báo: 384.000m^3

+ Loại khoáng sản: Sét làm gạch, ngói (vật liệu xây dựng thông thường).

- Hiện trạng địa hình khu mỏ: Hiện trạng khu mỏ là đất ruộng của cá nhân trồng lúa. Kết quả đo đạc cho thấy địa hình khu mỏ tương đối bằng phẳng, độ sâu dao động từ +1,7m đến +1,9m, độ cao thấp dần về phía bờ kênh Phú Hiệp. Nhìn chung địa hình khu mỏ bằng phẳng hiện đang trồng lúa 03 vụ/năm.

- Hiện trạng xung quanh khu mỏ: Xung quanh khu mỏ cũng là đất ruộng của dân trồng lúa 03 vụ/năm, một số ít trồng cây ăn trái ven bờ đê kênh Phú Hiệp.

- Giao thông tại khu mỏ: Đường bộ tại bờ đê kênh Phú Hiệp là giao thông đường đất nông thôn, phía đối diện bên kia kênh Phú Hiệp là đường nhựa ĐT 843. Đường thủy: Có kênh Phú Hiệp (kênh K12).

2.2. Xem xét tài sản đấu giá, các tài liệu có liên quan: Khách hàng xem xét tài sản đấu giá liên hệ với Phòng Tài nguyên nước và Khoáng sản thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp qua số điện thoại: 02773.870235 trong giờ hành chính gặp ông Lê Hữu Phú hoặc Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Trà Vinh số 96 Phạm Hồng Thái, khóm 3, phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, số điện thoại 02943.865399 để được hướng dẫn.

3. Yêu cầu về công nghệ khai thác, vận chuyển trữ lượng vật liệu

Trên cơ sở mặt bằng hiện trạng khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (mỏ sét) thuộc ấp K12, xã Phú Hiệp, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp các đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải có phương án, công nghệ, thiết bị khai thác tiên tiến để đảm bảo ảnh hưởng thấp nhất đến môi trường xung quanh khu vực khai thác, nhất là bụi, đất rơi vải trong quá trình vận chuyển, tiếng ồn trong quá trình khai thác, vận chuyển ảnh hưởng đến người dân xung quanh khu vực. Đồng thời có phương án đảm bảo an toàn đường thủy trong quá trình lưu thông bằng đường thủy (kênh K12).

- Điều kiện khai thác: Bằng phương pháp lộ thiên, dùng các phương tiện cơ giới để bốc xúc lèn ô tô (xe múc, sà lan...) sau đó vận chuyển đến nơi tiêu thụ hoặc về bãi tập kết.

- Giải phóng mặt bằng khu vực mỏ đấu giá: Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải tự thực hiện giải phóng mặt bằng, nhận chuyển nhượng hoặc thuê đất để hoạt động khoáng sản đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Giá khởi điểm, tiền đặt trước, bước giá

4.1. Giá khởi điểm: 2.808.690.000 đồng (bằng chữ: Hai tỷ, tám trăm lẻ tám triệu, sáu trăm chín mươi ngàn đồng).

Ghi chú: Giá khởi điểm nêu trên chưa bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (mỏ sét) theo quy định của pháp luật.

4.2. Bước giá: 0,3% (tương đương khoảng 168.521.472 đồng) bằng chữ: Một trăm sáu mươi tám triệu, năm trăm hai mươi mốt ngàn, bốn trăm bảy mươi hai đồng.

4.3. Tiền đặt trước: 421.303.500 đồng (bằng chữ: Bốn trăm hai mươi mốt triệu, ba trăm lẻ ba ngàn, năm trăm đồng).

Người đăng ký tham gia đấu giá phải nộp khoản tiền đặt trước với số tiền nêu trên từ ngày **21/8/2020 đến 10h00 ngày 24/8/2020** (nộp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Đồng Tháp (Số tài khoản 9523.2.1065422) hoặc thay thế tiền đặt trước bằng bảo lãnh ngân hàng).

Người trúng đấu giá sẽ được chuyển tiền đặt trước để đảm bảo thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

5. Tiền mua hồ sơ đấu giá: 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng)/hồ sơ.

6. Hình thức đấu giá: Bán phiếu kín trực tiếp, theo phương thức trả giá lên.

7. Thời hạn và địa điểm đấu giá tài sản

- Thời gian nộp hồ sơ tham gia đấu giá: **Từ ngày thông báo đến 11 giờ 00 ngày 19/8/2020.**

- Xét duyệt hồ sơ: Dự kiến từ **8 giờ 00 ngày 20/8/2020.**

- Thời gian đấu giá: dự kiến lúc **10 giờ 00 phút ngày 25 tháng 8 năm 2020**, tại Sở Tài nguyên và Môi trường Đồng Tháp (*Số 31, Quốc lộ 30, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp*).

8. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

8.1. Điều kiện tham gia đấu giá:

Tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định của Pháp Luật (*quy định tại Điều 38 của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc Hội*).

Đăng ký xem tài sản trước ngày 14/8/2020 (vui lòng liên hệ Ông Lê Hữu Phú - Trưởng Phòng Tài nguyên nước và Khoáng sản thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp qua số điện thoại: 02773.870235 trong giờ hành chính). Xem tài sản: ngày 17/8/2020, ngày 18/8/2020.

- Tổ chức, cá nhân, đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp.

- Người đăng ký tham gia đấu giá tài sản không thuộc trường hợp người không được tham gia đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Trường hợp pháp luật có quy định về điều kiện khi tham gia đấu giá thì người tham gia đấu giá phải đáp ứng điều kiện đó.

- Người đăng ký tham gia đấu giá phải cung cấp các thông tin của tổ chức, cá nhân có liên quan cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp khi đăng ký tham gia đấu giá.

8.2. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá tài sản:

Đăng ký tham gia đấu giá tài sản trực tiếp: Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá tài sản đến trực tiếp Phòng Tài nguyên nước và Khoáng sản thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp, khi đến nộp hồ sơ tham gia đấu giá tài sản phải mang theo giấy chứng minh nhân dân đối với khách hàng là cá nhân; Giấy giới thiệu, chứng minh nhân dân đối với khách hàng là tổ chức.

9. Hồ sơ tham gia đấu giá:

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải nộp 01 bộ hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho Sở Tài nguyên và Môi trường, thành phần hồ sơ gồm:

9.1. Đơn đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản (theo Mẫu số 01 Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên môi trường và Bộ Tài chính).

9.2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (có ngành nghề khai thác khoáng sản, sét làm gạch ngói);

Hồ sơ năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác khoáng sản (sét); theo Mẫu số 02 Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên môi trường và Bộ Tài chính).

Giới thiệu năng lực tài chính và khả năng huy động tài chính (bản chính hoặc bản sao có chứng thực).

9.3. Kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò, khai thác, chế biến sâu, tiêu thụ sản phẩm và bản cam kết thực hiện dự án nếu trúng đấu giá (bản chính).

9.4. Văn bản cam kết về thiết bị, công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản và phương án tiêu thụ sản phẩm phù hợp với quy định trong hồ sơ mời đấu giá (bản chính).

9.5. Mục đích, địa chỉ sử dụng khoáng sản sau khai thác ưu tiên để cung cấp nguyên liệu sét cho Nhà máy sản xuất gạch Granite và Ceramic trên địa bàn huyện Tam Nông.

9.6 Văn bản cam kết (bản chính).

- Cam kết thực hiện nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật về lĩnh vực thuế.

- Cam kết thực hiện đầy đủ các thủ tục về bảo vệ môi trường trong quá trình khai thác vận chuyển.

- Cam kết duy tu, xây dựng hạ tầng kỹ thuật sử dụng trong khai thác khoáng sản và xây dựng công trình phúc lợi cho địa phương nơi có khoáng sản được khai thác theo quy định của pháp luật.

- Cam kết phối hợp chặt chẽ với địa phương để kịp thời xử lý các phát sinh trong quá trình khai thác vận chuyển tránh gây bức xúc cho người dân trong khu vực.

- Cam kết bồi thường thiệt hại cho người dân xung quanh khu vực khai thác, vận chuyển, nếu thiệt hại đó do lỗi trong quá trình khai thác gây ra.

- Cam kết tự thỏa thuận đền bù để thực hiện dự án.

Bản cam kết thực hiện dự án (theo Mẫu số 03 Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên môi trường và Bộ Tài chính).

9.7 Phương án khả thi công đầu tư mỏ đường, mỏ bến bãi (kèm theo một trong các tài liệu sau có xác nhận của chính quyền địa phương gồm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hợp pháp, Hợp đồng thuê đất, Biên bản thỏa thuận với tổ chức, cá nhân sử dụng đất hợp pháp); Kế hoạch duy tu, xây dựng hạ tầng kỹ thuật sử dụng trong khai thác khoáng sản và xây dựng công trình phúc lợi cho địa phương nơi có khoáng sản được khai thác theo quy định của pháp luật (có xác nhận của chính quyền địa phương).

9.8. Vốn chủ sở hữu của tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản được quy định tại Điều 9, Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ (bản sao có chứng thực).

9.9. Văn bản xác nhận của cơ quan thuế xác nhận đơn vị đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh (liên quan đến lĩnh vực khoáng sản) đến thời điểm tham gia đấu giá (bản sao có chứng thực).

- Nghĩa vụ nộp thuế đối với nhà nước tính đến 31/3/2020, người đăng ký tham gia đấu giá không còn nợ tiền thuế (có xác nhận của cơ quan thuế).

9.10. Chứng minh nhân dân của cá nhân hoặc người đại diện tổ chức tham gia đấu giá (bản sao có chứng thực).

9.11. Giấy xác nhận nộp tiền đặt trước để tham gia đấu giá”.

* **Ghi chú:** Tài liệu đính kèm theo hồ sơ phải được chứng thực. Hồ sơ tham gia đấu giá theo quy định nêu trên là tiêu chuẩn để đánh giá hồ sơ tham gia đấu giá.

PHỤ LỤC CÁC BIỂU MẪU

Mẫu số 01. Đơn đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC
ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ sét
thuộc ấp K12, xã Phú Hiệp, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp

(Tên tổ chức, cá nhân):.....

Quyết định thành lập doanh nghiệp số..., ngày.....tháng.....năm..(Đăng ký
kinh doanh số.....ngày.....tháng.....năm.....)

Trụ sở tại:.....

Điện thoại: ; Fax:

Xin đăng ký và nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá Quyền khai thác khoáng
sản làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ sét thuộc ấp K12, xã Phú Hiệp, huyện
Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

(Tên tổ chức, cá nhân) xin cam kết:

1. Đã nghiên cứu tài liệu khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản và hồ
sơ mời đấu giá, Quy chế đấu giá Quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây
dựng thông thường mỏ sét thuộc ấp K12, xã Phú Hiệp, huyện Tam Nông, tỉnh
Đồng Tháp và tự nguyện đăng ký tham gia đấu giá mà Sở Tài nguyên và Môi
trường tỉnh Đồng Tháp thông báo.

2. Chấp nhận tham gia đấu giá theo hình thức đấu giá mà Sở Tài nguyên và
Môi trường tỉnh Đồng Tháp lựa chọn cho phiên đấu giá.

3. Khi tham gia đấu giá (Tên tổ chức, cá nhân) cam kết thực hiện đúng các
qui định hiện hành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

Ngày.....tháng.....năm 20...

(Tên tổ chức, cá nhân làm đơn)

Ký tên, đóng dấu

**Mẫu số 02. Hồ sơ giới thiệu năng lực kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và
chế biến khoáng sản**

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC
ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính)

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ ĐẦU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
--	---

HỒ SƠ GIỚI THIỆU

Năng lực kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản

I. Thông tin chung:

1. Tính pháp lý

(1) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

a) Họ tên (họ tên, chức vụ, ngày sinh, dân tộc, quốc tịch)

b) Chứng minh nhân dân/hộ chiếu (số, ngày, nơi cấp)

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với trường hợp không có CMND/hộ chiếu (tên giấy, số, ngày, nơi cấp)

c) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

d) Chỗ ở hiện nay: (địa chỉ, điện thoại, Fax, Email)

(2) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/ tổ chức:

a) Tên doanh nghiệp/tổ chức

b) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư/Quyết định thành lập (Số, Ngày cấp, Nơi cấp)

c) Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:

- Họ tên (họ tên, ngày sinh, dân tộc, quốc tịch)

- Chứng minh nhân dân/hộ chiếu (số, ngày, nơi cấp)

- Giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với trường hợp không có CMND/hộ chiếu (tên giấy, số, ngày, nơi cấp)

- Chức vụ
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
- Chỗ ở hiện nay: (địa chỉ, điện thoại, Fax, Email)

2. Tổng số năm kinh nghiệm

Loại hình công việc	Số năm kinh nghiệm
- Thăm dò	
- Khai thác	
- Chế biến	
- Khác	
-	

3. Năng lực tài chính (3 năm gần nhất theo kết quả kiểm toán độc lập)

TT		Năm 20..	Năm 20..	Năm 20..
1	Tổng tài sản			
2	Tổng nợ phải trả			
3	Tài sản ngắn hạn			
4	Nợ ngắn hạn			
5	Doanh thu			
6	Lợi nhuận trước thuế			
7	Lợi nhuận sau thuế			

4. Bảng kê khai máy móc thiết bị khai thác, chế biến chủ yếu

Tên thiết bị (loại, kiểu, nhãn hiệu)	Số lượng	Công suất	Năm sản xuất	Số thiết bị		Chất lượng thực hiện nay
				Thuộc sở hữu	Đi thuê	

II. Kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò, khai thác, chế biến, tiêu thụ sản phẩm

- a) Nội dung dự án đầu tư (phác thảo).
- b) Giới thiệu về công nghệ của dự án (nếu có).

c) Giới thiệu về năng lực kinh nghiệm: Kinh nghiệm của Nhà đầu tư trong lĩnh vực đầu tư này hoặc có đơn vị có kinh nghiệm tham gia với Nhà đầu tư.

d) Giới thiệu về năng lực tài chính thực hiện dự án.

III. Kiến nghị và cam kết.

a) Kiến nghị của tổ chức, cá nhân.

b) Cam kết về tính chính xác của nội dung hồ sơ đề nghị tham gia đầu giá.

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Đại diện tổ chức, cá nhân

Mẫu số 03. Bản cam kết thực hiện dự án

*(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC
ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính)*

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
ĐĂNG KÝ ĐẦU GIÁ **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
QUYỀN KHAI THÁC
KHOÁNG SẢN

BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN DỰ ÁN

Tên tổ chức, cá nhân:

Địa chỉ:

Số điện thoại: ; Fax:

Đại diện tổ chức, cá nhân:

Chức vụ/nghề nghiệp:

CAM KẾT

Doanh nghiệp chúng tôi xin cam kết khi trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện đúng yêu cầu của cơ quan nhà nước đưa ra mời đấu giá.

Nếu doanh nghiệp chúng tôi không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các cam kết này, doanh nghiệp chúng tôi sẽ chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

....., ngày tháng năm 20...

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(Ký, ghi rõ họ tên)